

KẾT LUẬN

Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Triệu Phong
(Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2023)

Xét Báo cáo số 04/BC-ĐTTr ngày 30/12/2024 của Đoàn Thanh tra về việc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Triệu Phong, Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND huyện quản lý nhà nước về lao động, tiền lương trong khu vực kinh doanh và việc làm, giáo dục nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, người có công, bảo trợ xã hội, trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện đã thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, đồng thời thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh, phòng, chống tham nhũng, góp phần tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, ổn định tình hình an ninh - chính trị, trật tự xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

1. Việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân

Thực hiện Luật tiếp công dân năm 2013, Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội đã tổ chức quán triệt các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản có liên quan lồng ghép thông qua các buổi trực báo hàng tháng, quý, họp cơ quan đến toàn thể

cán bộ, công chức cơ quan và đội ngũ công chức văn hóa – xã hội các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Phòng đã thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, bố trí lịch và địa điểm tiếp công dân, phân công công chức cơ quan thực hiện tiếp công dân theo lĩnh vực phụ trách. Tuy nhiên, không ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân là chưa đảm bảo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 18 Luật Tiếp công dân năm 2013.

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2023, Phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện đã tiếp 10 lượt công dân đến kiến nghị, phản ánh liên quan đến chế độ chính sách. Tuy nhiên, Phòng không mở Sổ tiếp công dân là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân; Điều 11 Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

2. Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

2.1. Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn

Kết quả thanh tra cho thấy:

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2023, Phòng Lao động, TB&XH đã tiếp nhận, xử lý, giải quyết 14 đơn. Trong đó, năm 2021: 02 đơn (UBND huyện chuyển 02 đơn); năm 2022: 05 đơn (UBND huyện chuyển 05 đơn); năm 2023: 07 đơn (Sở Lao động, TB&XH chuyển 03 đơn, UBND huyện chuyển 04 đơn).

- Phân loại đơn:

+ Kiến nghị, phản ánh: 14 đơn

- Lĩnh vực:

+ Chế độ chính sách: 14 đơn

- Thẩm quyền:

+ UBND huyện: 11 đơn

+ Phòng Lao động, TB&XH: 03 đơn

(Phụ lục đính kèm)

Trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện đã chỉ đạo công chức chuyên môn tiếp nhận, tham mưu phân loại, xử lý kịp thời các kiến nghị, phản ánh của công dân theo quy định. Tuy nhiên, Phòng không mở Sổ quản lý, theo dõi đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, đơn phản ánh; khoản 1 Điều 29 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày

01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

2.2. Kết quả kiểm tra hồ sơ giải quyết đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Kết quả giải quyết: Đối với 11 đơn được UBND huyện giao tham mưu giải quyết và 03 đơn do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chuyển, Phòng đã giải quyết 14/14 đơn, đạt 100%.

Phòng đã tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện giải quyết đơn đảm bảo quy định pháp luật. Tuy nhiên: Một số trường hợp lưu hồ sơ giải quyết đơn là bản photo: đơn của ông Lê Văn Mãi, ông Lê Lợi...; không lưu đơn đối với đơn của ông Lê Trọng Bờ do UBND huyện chuyển ngày 23/9/2021.

II. Trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1. Việc xây dựng, chỉ đạo thực hiện và tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng

Trên cơ sở Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định của Chính phủ, Chỉ thị, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Huyện ủy, UBND huyện, lãnh đạo Phòng đã quan tâm, chỉ đạo, quán triệt các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản có liên quan trong cán bộ, công chức trong đơn vị thông qua các cuộc họp của cơ quan, giao ban đầu tuần, hàng tháng, quý, sao gửi thông qua hệ thống quản lý văn bản.

2. Việc thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện đã ban hành Thông báo phân công nhiệm vụ, Quy chế làm việc, Nghị quyết và thực hiện việc ký cam kết trách nhiệm, phát động thi đua giữa Thủ trưởng cơ quan và BCH CĐCS Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện; thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch về tổ chức hoạt động của cơ quan: dự toán, quyết toán thu chi ngân sách hằng năm (ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện), kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm và phương hướng năm tiếp theo... đến toàn thể cán bộ, công chức tại Hội nghị cán bộ, công chức hằng năm. Đồng thời, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện đã thực hiện đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch các tiêu chuẩn, chế độ, điều kiện về thực hiện công tác bố trí, quản lý, sử dụng, thi đua, khen thưởng, đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị... tại các cuộc họp, giao ban định kỳ của đơn vị đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền.

3. Việc xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn có liên quan, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện đã xây dựng, ban hành Quyết định số 56b/QĐ-LĐTBXH ngày 26/02/2021 về Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021, Quyết định số 90/QĐ-LĐTBXH ngày 10/3/2022 về Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022, Quyết định số 02/QĐ-LĐTBXH ngày 22/02/2023 về Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023, Quyết định số 47/QĐ-LĐTBXH ngày 11/02/2020 về quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; thực hiện đảm bảo các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước (chi lương, phụ cấp, làm thêm giờ, thu nhập tăng thêm...), sử dụng tài sản công theo quy định.

4. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019, Quyết định số 884/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND huyện về việc ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản có liên quan của UBND huyện về việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính văn hóa công sở trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Triệu Phong.

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2023, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện không có trường hợp cán bộ, công chức vi phạm đạo đức, văn hóa công vụ.

5. Việc thực hiện ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý; thanh toán không dùng tiền mặt

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện đã thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành hoạt động của cơ quan; việc tiếp nhận, xử lý văn bản trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc được áp dụng một cách có hiệu quả. 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn và sử dụng thành thạo công nghệ thông tin. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chữ ký số chuyên dùng trong việc phát hành các văn bản, tiết kiệm chi phí in ấn, phát hành.

Về đổi mới phương thức thanh toán phòng ngừa tham nhũng: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện đã áp dụng việc thanh toán tiền lương qua tài khoản cho tất cả cán bộ, công chức.

6. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện đã tổ chức triển khai việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập cho các đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập, cụ thể:

*** Năm 2021 (thực hiện việc kê khai lần đầu):**

- Tổng số người đã thực hiện việc kê khai: 07/07 người
- Số bản kê khai tài sản, thu nhập được lưu tại đơn vị: 02/07 bản
- Biên bản thể hiện việc công khai theo hình thức cuộc họp: 07/07 người

*** Năm 2021:**

- Tổng số người đã thực hiện việc kê khai: 04/04 người (kê khai hằng năm: 04 người)
- Số bản kê khai tài sản, thu nhập được lưu tại đơn vị: 03/04 bản
- Biên bản thể hiện việc công khai theo hình thức cuộc họp: 04/04 người

*** Năm 2022:**

- Tổng số người đã thực hiện việc kê khai: 04/04 người (kê khai hằng năm: 04 người)
- Số bản kê khai tài sản, thu nhập được lưu tại đơn vị: 04/04 bản
- Biên bản thể hiện việc công khai theo hình thức cuộc họp: 04/04 người

*** Năm 2023:**

- Tổng số người đã thực hiện việc kê khai: 03/03 người (kê khai hằng năm: 03 người)
- Số bản kê khai tài sản, thu nhập được lưu tại đơn vị: 03/03 bản
- Biên bản thể hiện việc công khai theo hình thức cuộc họp: 03/03 người

Kết quả thanh tra cho thấy:

- Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập (kê khai lần đầu) sai mẫu, không kê khai phần tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai (kê khai hằng năm), không ghi rõ ngày, tháng, năm ký nhận bản kê khai tài sản, thu nhập, không ký từng trang bản kê khai.

- Việc tiếp nhận, quản lý bản kê khai tài sản, thu nhập chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018: năm 2021 (lần đầu): 02/07 bản, năm 2021: 03/04 bản.

7. Đánh giá việc phát hiện và xử lý tham nhũng

- Số vụ việc lãng phí, tham nhũng, tiêu cực đã phát hiện: Không
- Số vụ việc đã được xử lý: Không
- Số người vi phạm và hình thức xử lý: Không

C. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện đã tổ chức triển khai và thực hiện các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan. Trưởng phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện đã nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện tổ chức triển khai và thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Huyện ủy, UBND huyện: ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, Quyết định công khai dự toán ngân sách...; cơ bản đã thực hiện đảm bảo việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn, các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, cải cách hành chính.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện vẫn tồn tại một số hạn chế sau:

- Việc bố trí công chức làm công tác tiếp công dân theo lĩnh vực phụ trách gây khó khăn trong quá trình theo dõi, tổng hợp, mở sổ, ghi sổ tiếp công dân.

- Việc lưu trữ hồ sơ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chưa đầy đủ, chưa đảm bảo; không ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân là chưa đảm bảo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 18 Luật Tiếp công dân năm 2013; không mở sổ tiếp công dân là chưa đảm bảo quy định tại khoản 4 Điều 32, Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân; Điều 11 Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân; không mở Sổ quản lý, theo dõi đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, đơn phản ánh; khoản 1 Điều 29 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

- Công tác quản lý, lưu trữ bản kê khai tài sản, thu nhập chưa đảm bảo theo khoản 1 Điều 38 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập còn thiếu sót.

D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những kết luận nêu trên, để công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện trong thời gian đến đảm bảo hiệu quả, đúng quy định, Chánh Thanh tra huyện yêu cầu Phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện phát huy những kết quả đạt được, đồng thời tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ cơ bản sau:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật khác liên quan.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực chuyên môn trên địa bàn huyện, góp phần hạn chế phát sinh phản ánh, kiến nghị của người dân.

- Ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 18 Luật Tiếp công dân năm 2013; lập sổ theo dõi tiếp công dân đảm bảo theo mẫu số 03 quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân; mở Sổ quản lý, theo dõi đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; lập, sắp xếp, quản lý, lưu trữ đầy đủ hồ sơ tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, phòng, chống tham nhũng và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, đảm bảo theo quy định pháp luật.

- Thực hiện và hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập nghiêm túc, trung thực, đảm bảo thực hiện quy trình kê khai, công khai bản kê khai theo quy định pháp luật.

Trên đây là Kết luận của Chánh Thanh tra huyện về thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Triệu Phong./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Ban Thường vụ HU;
- TT HĐND;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND-UBND huyện;
- Ban Tiếp công dân huyện;
- Thanh tra huyện;
- Đoàn Thanh tra;
- Phòng LĐ, TB&XH huyện;
- Lưu: VT, HS.

CHÁNH THANH TRA



Võ Ngọc Quý